

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ ĐÃ ĐƯỢC CÔNG BỐ, NIÊM YẾT CÔNG
KHAI TẠI TRỤ SỞ UBND XÃ VÀ TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ (Đến ngày 22/02/2025)**

(ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày tháng 3 năm 2025 của UBND xã Công Chính)

Tổng số lĩnh vực: 46 lĩnh vực

Tổng số TTHC đến 214 TTHC

TT Lĩnh vực	Stt	Tên TTHC	Mã thủ tục	Quyết định công bố	Tên Quyết định	Ghi chú
1	LĨNH VỰC BẢO HIỂM (01 thủ tục)					
	1	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp	<u>1.005412.000.00.00.H56</u>	4916/QĐ-UBND, ngày 20/11/2019	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực bảo hiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
2	LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI (17 thủ tục)					
	1	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	<u>1.001653.000.00.00.H56</u>	959/QĐ-UBND, ngày 11/03/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, tỉnh Thanh	

					Hóa	
	2	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	<u>1.001699.000.00.00.H56</u>	959/QĐ-UBND, ngày 11/03/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	
	3	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	<u>1.001731.000.00.00.H56</u>	2253/QĐ-UBND, ngày 30/06/2021	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	4	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	<u>1.001739.000.00.00.H56</u>	2253/QĐ-UBND, ngày 30/06/2021	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	5	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện,	<u>1.001753.000.00.00.H56</u>	2253/QĐ-UBND, ngày 30/06/2021	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc	

		thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương			thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	6	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	<u>1.001758.000.00.00.H56</u>	2253/QĐ-UBND, ngày 30/06/2021	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	7	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	<u>1.001776.000.00.00.H56</u>	985/QĐ-UBND, ngày 27/03/2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	
	8	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm	<u>1.011606.000.00.00.H56</u>	1244/QĐ-UBND, ngày 17/04/2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	
	9	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo	<u>1.011607.000.00.00.H56</u>	1244/QĐ-UBND, ngày 17/04/2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban	

		thường xuyên hằng năm			hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	
	10	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm	<u>1.011608.000.00.00.H56</u>	1244/QĐ-UBND, ngày 17/04/2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	
	11	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	<u>1.011609.000.00.00.H56</u>	1244/QĐ-UBND, ngày 17/04/2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	
	12	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	<u>2.000286.000.00.00.H56</u>	2253/QĐ-UBND, ngày 30/06/2021	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh	

					Thanh Hóa	
	13	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	<u>2.000355.000.00.00.H56</u>	3583/QĐ-UBND, ngày 22/09/2018	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	14	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	<u>2.000477.000.00.00.H56</u>	2253/QĐ-UBND, ngày 30/06/2021	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	15	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	<u>2.000744.000.00.00.H56</u>	2253/QĐ-UBND, ngày 30/06/2021	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	16	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	<u>2.000751.000.00.00.H56</u>	2253/QĐ-UBND, ngày 30/06/2021	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc	

					thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	17	Thủ tục thực hiện chính sách khuyến khích sử dụng hình thức hóa táng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025 (đối với các đối tượng mà thân nhân hoặc cá nhân được hưởng chính sách hỗ trợ từ nguồn kinh phí giao cho địa phương quản lý).	<u>2.002506</u>	2921/QĐ-UBND, ngày 25/08/2022	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	
3	LĨNH VỰC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC (01 thủ tục)					
	1	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại (cấp xã)	<u>2.002165.000.00.00.H56</u>	3148/QĐ-UBND, ngày 23/08/2018	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Bồi thường nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa	
4	LĨNH VỰC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG (01 thủ tục)					
	1	Thực hiện chính sách hỗ trợ đối với những người hoạt động không chuyên trách thôi đảm nhiệm chức danh sau khi sáp nhập để thành	<u>1.006545</u>	3586/QĐ-UBND, Ngày 21/09/2018	Về việc công bố thủ tục hành chính đặc thù trong lĩnh vực chính quyền địa phương thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh	

		lập thôn, tổ dân phố mới			Hóa	
5	LĨNH VỰC CHÍNH SÁCH (25 thủ tục)					
	1	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân; công nhân viên chức quốc phòng; dân quân tự vệ trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc (đối với đối tượng đã từ trần) do Bộ Quốc phòng giải quyết	<u>1.000682.000.00.00.H56</u>	4918/QĐ-UBND, ngày 13/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	2	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân; công nhân viên chức quốc phòng; dân quân tự vệ trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975, có dưới 15 năm công tác đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc (đối tượng còn sống) thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Quốc phòng	<u>1.000693.000.00.00.H56</u>	4918/QĐ-UBND, ngày 13/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	

	3	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp hàng tháng đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu, nhập ngũ, tuyển dụng sau ngày 30/4/1975, tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc	<u>1.000714.000.00.00.H56</u>	4918/QĐ-UBND, ngày 13/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	4	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 15 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương (đối tượng cư trú ở địa phương khác không còn lưu giữ được giấy tờ)	<u>1.001295.000.00.00.H56</u>	4918/QĐ-UBND, ngày 13/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	5	Thủ tục thực hiện chế độ một lần đối với dân quân tập trung ở miền Bắc, du kích tập trung ở miền Nam (bao gồm cả lực lượng mật quốc phòng), đối tượng cư trú ở địa phương khác không còn lưu giữ giấy tờ	<u>1.001681.000.00.00.H56</u>	4918/QĐ-UBND, ngày 13/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	

	6	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 15 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương (bao gồm cả đối tượng đã tử trận)	<u>1.001715.000.00.00.H56</u>	4918/QĐ-UBND, ngày 13/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	7	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với dân quân tập trung ở miền Bắc, du kích tập trung ở miền Nam (bao gồm cả lực lượng mật quốc phòng)	<u>1.001744.000.00.00.H56</u>	4918/QĐ-UBND, ngày 13/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	8	Thủ tục thực hiện chế độ một lần đối với đối tượng hạ sĩ quan, chiến sĩ quân đội theo Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg (đối tượng cư trú ở địa phương khác không còn lưu giữ được giấy tờ)	<u>1.001790.000.00.00.H56</u>	4918/QĐ-UBND, ngày 13/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	9	Thủ tục thực hiện chế độ một lần đối với hạ sĩ quan, chiến sĩ quân đội đã được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định 290/2005/QĐ- TTg (nay bổ sung đối tượng theo Quyết định số	<u>1.001852.000.00.00.H56</u>	967/QĐ-UBND, ngày 25/03/2021	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực Chính sách, Thi đua khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh	

		188/2007/QĐ-TTg)			Hóa	
	10	Thủ tục thực hiện chế độ một lần đối với đối tượng hạ sĩ quan, chiến sĩ quân đội theo Quyết định 188/2007/QĐ-TTg (đối tượng lập hồ sơ lần đầu)	<u>1.001892.000.00.00.H56</u>	4918/QĐ-UBND, ngày 13/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	11	Thủ tục thực hiện chế độ một lần đối với đối tượng hạ sĩ quan, chiến sĩ quân đội tham gia chiến đấu, hoạt động ở chiến trường B, C, K, sau đó trở thành người hưởng lương	<u>1.001971.000.00.00.H56</u>	4918/QĐ-UBND, ngày 13/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	12	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước (đối tượng cư trú ở địa phương khác không còn lưu giữ giấy tờ)	<u>1.001995.000.00.00.H56</u>	4918/QĐ-UBND, ngày 13/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	13	Thủ tục xác nhận đối với quân nhân đã xuất ngũ bị bệnh cũ tái	<u>1.004937.000.00.00.H56</u>	967/QĐ-UBND, ngày 25/03/2021	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa	Sửa TP hồ sơ, mẫu đơn, căn

		phát dẫn đến tâm thần quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 33 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP			trong lĩnh vực Chính sách, Thi đua khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	cứ pháp lý; quyết định 1699, ngày 26/4/2024
	14	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước	<u>1.008235.000.00.00.H56</u>	4918/QĐ-UBND, ngày 13/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	15	Thủ tục giải quyết chế độ hỗ trợ và cấp “Giấy chứng nhận” đối với người tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế đang định cư ở nước ngoài ủy quyền cho thân nhân ở trong nước kê khai, nhận chế độ	<u>1.008243.000.00.00.H56</u>	967/QĐ-UBND, ngày 25/03/2021	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực Chính sách, Thi đua khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	16	Thủ tục cấp giấy chứng nhận hy sinh đề nghị công nhận liệt sĩ đối với quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ hy sinh hoặc mất	<u>1.011401.000.00.00.H56</u>	4041/QĐ-UBND, ngày 22/11/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	

		tích trong chiến tranh				
	17	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ, thẩm quyền cấp giấy chứng nhận bị thương đề nghị công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ bị thương trong chiến tranh đã chuyển ra	<u>1.011402.000.00.00.H56</u>	4041/QĐ-UBND, ngày 22/11/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	
	18	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân nhập ngũ sau ngày 30/4/1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế có từ đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc (đối tượng từ trần)	<u>2.000029.000.00.00.H56</u>	4918/QĐ-UBND, ngày 13/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	19	Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu, nhập ngũ sau ngày 30/4/1975, trực tiếp tham gia chiến	<u>2.000034.000.00.00.H56</u>	4918/QĐ-UBND, ngày 13/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết	

		tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có từ đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc			của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	20	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với công nhân viên chức nhà nước, chuyên gia các ngành; cán bộ xã, phường, thị trấn; công an xã; thanh niên xung phong trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975, đã thôi việc, đã về gia đình (đối tượng còn sống) thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh	<u>2.000278.000.00.00.H56</u>	4918/QĐ-UBND, ngày 13/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	21	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với công nhân viên chức nhà nước, chuyên gia các ngành; cán bộ xã, phường, thị trấn; công an xã; thanh niên xung phong trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975 đã thôi việc, đã về gia đình (đối với đối tượng đã từ trần) thuộc thẩm quyền giải quyết của	<u>2.000310.000.00.00.H56</u>	4918/QĐ-UBND, ngày 13/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	

		Chủ tịch UBND tỉnh				
	22	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp hàng tháng đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương	<u>2.000503.000.00.00.H56</u>	4918/QĐ-UBND, ngày 13/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	23	Thủ tục thực hiện chế độ một lần đối với đối tượng du kích thôn, ấp ở miền Nam trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước theo Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg (đối tượng cư trú ở địa phương khác)	<u>2.000537.000.00.00.H56</u>	4918/QĐ-UBND, ngày 13/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	24	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần, cấp “Giấy chứng nhận” đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế	<u>2.001084.000.00.00.H56</u>	4918/QĐ-UBND, ngày 13/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	

	25	Thủ tục thực hiện chế độ một lần đối với đối tượng du kích thôn, ấp ở miền Nam trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước theo Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg	<u>3.000011.000.00.00.H56</u>	4918/QĐ-UBND, ngày 13/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
6	LĨNH VỰC: CHÍNH SÁCH THUẾ (01 thủ tục)					
	1	Kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải	<u>1.008603.000.00.00.H56</u>	3191/QĐ-UBND, Ngày 10/08/2020	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thuế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên Môi trường/UBND cấp huyện/UBND phường, thị trấn	
7	LĨNH VỰC: CHỨNG THỰC (11 thủ tục)					
	1	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	<u>2.000815.000.00.00.H56</u>	2374/QĐ-UBND, Ngày 23/06/2020	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực chứng thực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa	
	2	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không	<u>2.000884.000.00.00.H56</u>	2374/QĐ-UBND, ngày 23/06/2020	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực chứng thực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của	

		thể điểm chỉ được)			Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa	
	3	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	<u>2.000908.000.00.00.H56</u>	2192/QĐ-UBND, ngày 12/06/2018	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bãi bỏ trong lĩnh vực chứng thực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa	
	4	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	<u>2.000913.000.00.00.H56</u>	2374/QĐ-UBND, ngày 23/06/2020	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực chứng thực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa	
	5	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	<u>2.000927.000.00.00.H56</u>	2374/QĐ-UBND, ngày 23/06/2020	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực chứng thực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa	
	6	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	<u>2.000942.000.00.00.H56</u>	2374/QĐ-UBND, ngày 23/06/2020	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực chứng thực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa	
	7	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	<u>2.001009.000.00.00.H56</u>	2374/QĐ-UBND, ngày 23/06/2020	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực chứng thực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa	

	8	Thủ tục chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	<u>2.001016.000.00.00.H56</u>	2374/QĐ-UBND, ngày 23/06/2020	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực chứng thực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa	
	9	Thủ tục chứng thực di chúc	<u>2.001019.000.00.00.H56</u>	2374/QĐ-UBND, ngày 23/06/2020	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực chứng thực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa	
	10	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	<u>2.001035.000.00.00.H56</u>	2374/QĐ-UBND, ngày 23/06/2020	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực chứng thực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa	
	11	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	<u>2.001406.000.00.00.H56</u>	2374/QĐ-UBND, ngày 23/06/2020	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực chứng thực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa	
8	LĨNH VỰC DÂN SỐ-KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH (02 thủ tục)					
	1	Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ	1.002192.000.00.00.H56	3833/QĐ-UBND, ngày 16 tháng 9 năm 2020	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	

		để				
	2	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số.	<u>2.001088.000.00.00.H56</u>	1007/QĐ-UBND, Ngày 22/03/2019	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa (	
9	LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO (05 thủ tục)					
	1	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	<u>1.011441.000.00.00.H56</u>	308/QĐ-UBND, Ngày 19/01/2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa	
	2	Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	<u>1.011442.000.00.00.H56</u>	308/QĐ-UBND, ngày 19/01/2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa	
	3	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	<u>1.011443.000.00.00.H56</u>	308/QĐ-UBND, ngày 19/01/2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Thanh	

					Hóa	
	4	Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	<u>1.011444.000.00.00.H56</u>	308/QĐ-UBND, ngày 19/01/2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa	
	5	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất	<u>1.011445.000.00.00.H56</u>	308/QĐ-UBND, ngày 19/01/2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa	
10	LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI (03 thủ tục)					
	1	Hòa giải tranh chấp đất đai (cấp xã)	1.012812.H56	3825/QĐ-UBND, ngày 23/09/2024	công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của sở tài nguyên và môi trường, văn phòng đăng ký đất đai/chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai, UBND cấp huyện và UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	2	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp tặng cho quyền sử dụng đất cho	<u>1.012816</u>	3825/QĐ-UBND, ngày 23/09/2024	công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm	

		Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông			quyền giải quyết của sở tài nguyên và môi trường, văn phòng đăng ký đất đai/chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai, UBND cấp huyện và UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	3	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại thị trấn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội	<u>1.012780</u>	3825/QĐ-UBND, ngày 23/09/2024	công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của sở tài nguyên và môi trường, văn phòng đăng ký đất đai/chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai, UBND cấp huyện và UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	

		khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở				
11	LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI (01 thủ tục)					
	1	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã	<u>2.002409.000.00.00.H56</u>	454/QĐ-UBND, Ngày 26/01/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực phòng, chống tham nhũng; giải quyết khiếu nại thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh Thanh Hóa	
12	LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT TỔ CÁO (01 thủ tục)					
	1	Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp xã	<u>2.002396.000.00.00.H56</u>	5588/QĐ-UBND, Ngày 31/12/2019	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực giải quyết tố cáo thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh Thanh Hóa	
13	LĨNH VỰC HỘ TỊCH (23 thủ tục)					
	1	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ	3.000322.H56	433/QĐ-UBND, ngày 11/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/Uỷ ban nhân dân cấp huyện/Uỷ ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	2	Đăng ký giám sát việc giám hộ	<u>3.000323.H56</u>	433/QĐ-UBND, ngày 11/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/Uỷ ban nhân	

					dân cấp huyện/Uỷ ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	3	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động	<u>1.000419.000.00.00.H56</u>	433/QĐ-UBND, ngày 11/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/Uỷ ban nhân dân cấp huyện/Uỷ ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	4	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động	<u>1.000593.000.00.00.H56</u>	433/QĐ-UBND, ngày 11/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/Uỷ ban nhân dân cấp huyện/Uỷ ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	5	Thủ tục đăng ký khai tử	<u>1.000656.000.00.00.H56</u>	433/QĐ-UBND, ngày 11/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/Uỷ ban nhân dân cấp huyện/Uỷ ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	6	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con	<u>1.000689.000.00.00.H56</u>	433/QĐ-UBND, ngày 11/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/Uỷ ban nhân dân cấp huyện/Uỷ ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	7	Thủ tục đăng ký kết hôn	<u>1.000894.000.00.00.H56</u>	433/QĐ-UBND, ngày 11/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/Uỷ ban nhân	

					dân cấp huyện/Uỷ ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	8	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con	<u>1.001022.000.00.00.H56</u>	433/QĐ-UBND, ngày 11/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/Uỷ ban nhân dân cấp huyện/Uỷ ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	9	Thủ tục đăng ký khai sinh	<u>1.001193.000.00.00.H56</u>	433/QĐ-UBND, ngày 11/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/Uỷ ban nhân dân cấp huyện/Uỷ ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	10	Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động	<u>1.003583.000.00.00.H56</u>	433/QĐ-UBND, ngày 11/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/Uỷ ban nhân dân cấp huyện/Uỷ ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	11	Thủ tục đăng ký lại kết hôn	<u>1.004746.000.00.00.H56</u>	1624/QĐ-UBND, ngày 15/05/2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/Uỷ ban nhân dân cấp huyện/Uỷ ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	12	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	<u>1.004772.000.00.00.H56</u>	433/QĐ-UBND, ngày 11/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/Uỷ ban nhân	

					dân cấp huyện/Uỷ ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	13	Thủ tục đăng ký giám hộ	<u>1.004837.000.00.00.H56</u>	433/QĐ-UBND, ngày 11/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/Uỷ ban nhân dân cấp huyện/Uỷ ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	14	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	<u>1.004845.000.00.00.H56</u>	433/QĐ-UBND, ngày 11/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/Uỷ ban nhân dân cấp huyện/Uỷ ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	16	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	<u>1.004859.000.00.00.H56</u>	433/QĐ-UBND, ngày 11/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/Uỷ ban nhân dân cấp huyện/Uỷ ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	17	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	<u>1.004873.000.00.00.H56</u>	433/QĐ-UBND, ngày 11/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/Uỷ ban nhân dân cấp huyện/Uỷ ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	18	Thủ tục đăng ký lại khai sinh	<u>1.004884.000.00.00.H56</u>	433/QĐ-UBND, ngày 11/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/Uỷ ban nhân	

					dân cấp huyện/Uỷ ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	19	Đăng ký lại khai tử	<u>1.005461.000.00.00.H56</u>	433/QĐ-UBND, ngày 11/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/Uỷ ban nhân dân cấp huyện/Uỷ ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	20	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch	<u>2.000635.000.00.00.H56</u>	433/QĐ-UBND, ngày 11/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/Uỷ ban nhân dân cấp huyện/Uỷ ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	21	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	<u>2.000986.000.00.00.H56</u>	2889/QĐ-UBND, ngày 25/08/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	22	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	<u>2.001023.000.00.00.H56</u>	2889/QĐ-UBND, ngày 25/08/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	23	Xác nhận thông tin hộ tịch	<u>2.002516.000.00.00.H56</u>	433/QĐ-UBND, ngày 11/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết	

					của Sở Tư pháp/Uỷ ban nhân dân cấp huyện/Uỷ ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
14	LĨNH VỰC KHEN THƯỞNG (02 thủ tục)					
	1	Thủ tục xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"	<u>1.002862.000.00.00.H56</u>	967/QĐ-UBND, Ngày 25/03/2021	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực Chính sách, Thi đua khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	2	Thủ tục xét truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"	<u>2.001190.000.00.00.H56</u>	967/QĐ-UBND, ngày 25/03/2021	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực Chính sách, Thi đua khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
15	KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (04 thủ tục)					
	1	Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	<u>1.011467</u>	309/QĐ-UBND, ngày 19/01/2023	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	2	Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng	<u>1.011468</u>	309/QĐ-UBND,	Về việc công bố thủ tục hành	

		thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.		ngày 19/01/2023	chính mới ban hành lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	3	Hỗ trợ quảng bá, tuyên truyền, xây dựng thương hiệu; chi phí thiết kế, mua bao bì, nhãn mác hàng hóa cho các sản phẩm OCOP.	<u>3.000232</u>	1274/QĐ-UBND, ngày 18/04/2023	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Nông nghiệp, Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	4	Hỗ trợ cho sản phẩm đạt chuẩn OCOP.	<u>3.000233</u>	1274/QĐ-UBND, ngày 18/04/2023	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Nông nghiệp, Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
16						

	LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (02 thủ tục)					
	1	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích (Cấp Xã)	<u>1.004082.000.00.00.H56</u>	2534/QĐ-UBND, ngày 17/07/2023	công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	2	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	<u>1.010736.000.00.00.H56</u>	3840/QĐ-UBND, ngày 09/11/2022	Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi/bãi bỏ trong lĩnh vực Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường/Ban Quản lý khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN/UBND cấp huyện/UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	
17	² LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG (31 thủ tục)					
	1	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	<u>1.001257.000.00.00.H56</u>	540/QĐ-UBND, Ngày 20/02/2017	về việc công bố TTHC mới ban hành trong lĩnh vực người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	

	2	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm – pu – chia	1.004964.000.00.00.H56	2153/QĐ-UBND, ngày 11/06/2020	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	3	Hồ sơ, thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến được tặng huân chương, huy chương chết trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi.	1.005387.000.00.00.H56	3124/QĐ-UBND, ngày 02/08/2019	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	4	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công”	1.010772.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	5	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước	1.010774.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	

	6	Cấp đổi Bằng “Tổ quốc ghi công”	1.010777.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	7	Cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công”	1.010778.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	8	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh	1.010781.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	9	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý	1.010783.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của	

					Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	10	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.	1.010803.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	11	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	1.010804.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	12	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	1.010805.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	13	Công nhận đối với người bị thương	1.010810.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND,	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban	

		trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an		ngày 31/05/2022	hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	14	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý	1.010812.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	15	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	1.010814.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	16	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng.	1.010815.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	

	17	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	1.010816.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	18	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	1.010817.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	19	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày	1.010818.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	20	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	1.010819.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm	

					quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	21	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng.	1.010820.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	22	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	1.010821.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	23	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	1.010824.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	

	24	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ.	1.010825.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	25	Cấp giấy xác nhận thông tin về nơi liệt sĩ hy sinh.	1.010831.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	26	Thăm viếng mộ liệt sĩ	1.010832.000.00.00.H56	1878/QĐ-UBND, ngày 31/05/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
	27	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	1.010833.000.00.00.H56	1730/QĐ-UBND, ngày 22/05/2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	

	28	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	2.001157.000.00.00.H56	627/QĐ-UBND, ngày 01/03/2017	Về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	29	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	2.001396.000.00.00.H56	627/QĐ-UBND, ngày 01/03/2017	Về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	30	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh	2.002307.000.00.00.H56	2153/QĐ-UBND, ngày 11/06/2020	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	31	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp	2.002308.000.00.00.H56	2153/QĐ-UBND, ngày 11/06/2020	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
18	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP (13 thủ tục)					
	1		1.003596.000.00.00.H56	1258/QĐ-UBND,	Về việc công bố Danh mục	

		Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)		NGÀY 13/04/2019	thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	2	Hỗ trợ sản xuất rau an toàn tập trung chuyên canh	1.010848	1274/QĐ-UBND, Ngày 18/04/2023	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Nông nghiệp, Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	3	Hỗ trợ trồng rừng sản xuất bằng cây giống nuôi cấy mô	1.010849	1274/QĐ-UBND, ngày 18/04/2023	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Nông nghiệp, Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	

	4	Hỗ trợ thâm canh rừng trồng luồng, nứa, vầu	1.010851	1274/QĐ-UBND, ngày 18/04/2023	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Nông nghiệp, Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	5	Hỗ trợ cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững	1.010852	1274/QĐ-UBND, ngày 18/04/2023	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Nông nghiệp, Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	6	Hỗ trợ ứng dụng công nghệ vật liệu mới trong đóng mới hầm bảo quản sản phẩm khai thác thủy sản cho các tàu cá đánh bắt, hậu cần đánh bắt vùng khơi	1.010854	1274/QĐ-UBND, ngày 18/04/2023	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Nông nghiệp, Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Điều phối Chương trình xây	

					dựng nông thôn mới/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	7	Hỗ trợ chi phí mua cây giống cây ăn quả	1.010855	1274/QĐ-UBND, ngày 18/04/2023	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Nông nghiệp, Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	8	Hỗ trợ khi ngừng hoạt động hoặc di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	1.010856	1274/QĐ-UBND, ngày 18/04/2023	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Nông nghiệp, Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	9	Hỗ trợ mua thiết bị giám sát hành trình và phí thuê bao dịch vụ thiết bị giám sát hành trình cho chủ tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên trên	1.010857	1274/QĐ-UBND, ngày 18/04/2023	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ	

		địa bàn tỉnh Thanh Hóa			sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Nông nghiệp, Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	10	Hỗ trợ chi phí chuyển đổi cây lâu năm kém hiệu quả sang trồng cây gai xanh	1.010858	1193/QĐ-UBND, ngày 07/04/2022	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Nông nghiệp, Thi đua - Khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	11	Hỗ trợ chi phí mua giống cây gai xanh	1.010859	1193/QĐ-UBND, ngày 07/04/2022	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Nông nghiệp, Thi đua - Khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	

	12	Hỗ trợ chi phí mua máy tước vỏ cây gai xanh	1.010861	1193/QĐ-UBND, ngày 07/04/2022	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Nông nghiệp, Thi đua - Khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	13	Hỗ trợ kinh phí nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và thuê quyền sử dụng đất để thực hiện dự án sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao và theo hướng công nghệ cao.	3.000234	1274/QĐ-UBND, ngày 18/4/2023	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Nông nghiệp, Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
19	LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI (03 thủ tục)					
	1	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	1.003005.000.00.00.H56	970/QĐ-UBND, Ngày 25/03/2021	công bố danh mục thủ tục hành chính mới/sửa đổi/bãi bỏ trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/UBND	

					cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	2	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	<u>2.001255.000.00.00.H56</u>	434/QĐ-UBND; ngày 11/02/2025	công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	3	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	<u>2.001263.000.00.00.H56</u>	434/QĐ-UBND; ngày 11/02/2025	công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
20	❏ LĨNH VỰC PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT (05 thủ tục)					
	1	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	2.000424.000.00.00.H56	3858/QĐ-UBND, ngày 08/10/2018	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hòa giải ở cơ sở thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	

	2	Thủ tục thôi làm hòa giải viên (cấp xã)	2.000930.000.00.00.H56	3858/QĐ-UBND, Ngày 08/10/2018	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hòa giải ở cơ sở thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	3	Thủ tục cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật	2.001449.000.00.00.H56	924/QĐ-UBND, ngày 15/03/2018	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa	
	4	Thủ tục công nhận tuyên truyền viên pháp luật	2.001457.000.00.00.H56	924/QĐ-UBND, ngày 15/03/2018	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa	
	5	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	2.002080.000.00.00.H56	3858/QĐ-UBND, ngày 08/10/2018	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hòa giải ở cơ sở thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
21	LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI (02 thủ tục)					
	1	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	1.010941.000.00.00.H56	2168/QĐ-UBND, ngày 21/06/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh	

					Thanh Hóa	
	2	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	2.001661.000.00.00.H56	212/QĐ-UBND, ngày 12/01/2024	Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND cấp huyện	
22	? LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG (03 thủ tục)					
	1	Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập	2.002400.000.00.00.H56	454/QĐ-UBND, ngày 26/01/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực phòng, chống tham nhũng; giải quyết khiếu nại thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh Thanh Hóa	
	2	Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập	2.002401.000.00.00.H56	454/QĐ-UBND, ngày 26/01/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực phòng, chống tham nhũng; giải quyết khiếu nại thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh Thanh Hóa	
	3	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	2.002402.000.00.00.H56	454/QĐ-UBND, ngày	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban	

				26/01/2022	hành, bị bãi bỏ lĩnh vực phòng, chống tham nhũng; giải quyết khiếu nại thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh Thanh Hóa	
23	² LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI (05 thủ tục)					
	1	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội	1.010091.000.00.00.H56	3289/QĐ-UBND, ngày 26/08/2021	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Phòng chống thiên tai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	2	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội	1.010092.000.00.00.H56	3289/QĐ-UBND, ngày 26/08/2021	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Phòng chống thiên tai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	3	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai	2.002161.000.00.00.H56	4368/QĐ-UBND, ngày 25/10/2019	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực phòng, chống thiên tai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	4	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị	2.002162.000.00.00.H56	4368/QĐ-UBND, ngày 25/10/2019	Về việc công bố Danh mục	

		thiệt hại do dịch bệnh			thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực phòng, chống thiên tai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	5	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu	2.002163.000.00.00.H56	4368/QĐ-UBND, ngày 25/10/2019	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực phòng, chống thiên tai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
24	? THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ HỢP TÁC (03 thủ tục)					
	1	Thông báo thành lập tổ hợp tác	2.002226.000.00.00.H56	5291/QĐ-UBND, Ngày 13/12/2019	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	2	Thông báo thay đổi tổ hợp tác	2.002227.000.00.00.H56	5291/QĐ-UBND, ngày 13/12/2019	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	

	3	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	2.002228.000.00.00.H56	5291/QĐ-UBND, ngày 13/12/2019	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
25	? THỦ TỤC THẺ DỤC THỂ THAO (01 thủ tục)					
	1	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	2.000794.000.00.00.H56	592/QĐ-UBND, ngày 23/02/2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, chuẩn hóa, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Giao thông vận tải/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
26	? THỦ TỤC THI ĐUA - KHEN THƯỞNG (09 thủ tục)					
	1	Thủ tục tặng giấy khen của Chủ tịch UBND xã cho cá nhân, tập thể theo công trạng	1.012373.H56	1225/QĐ-UBND, ngày 28/03/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực Thi đua - Khen thưởng thuộc thẩm quyền	

					giải quyết của Sở Nội vụ/UBND cấp huyện/UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	
	2	Thủ tục tặng giấy khen của Chủ tịch UBND xã về thành tích thi đua theo chuyên đề	1.012374.H56	1225/QĐ-UBND, ngày 28/03/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực Thi đua - Khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ/UBND cấp huyện/UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	
	3	Thủ tục tặng giấy khen của chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất	1.012376.H56	1225/QĐ-UBND, ngày 28/03/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực Thi đua - Khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ/UBND cấp huyện/UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	
	4	Thủ tục tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho hộ gia đình	1.012378.H56	1225/QĐ-UBND, ngày 28/03/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực Thi đua - Khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ/UBND cấp huyện/UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	
	5	Thủ tục tặng danh hiệu "lao động tiên tiến"	1.012379.H56	1225/QĐ-UBND, ngày 28/03/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực Thi đua - Khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ/UBND cấp huyện/UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	

	6	Thủ tục công nhận Danh hiệu Tổ dân phố kiểu mẫu.	1.007066	5012/QĐ-UBND, ngày 26/11/2019	Về việc công bố thủ tục hành chính đặc thù mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Thi đua - Khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa	
	7	Thủ tục công nhận Danh hiệu Gia đình kiểu mẫu.	1.007067	5012/QĐ-UBND, ngày 26/11/2019	Về việc công bố thủ tục hành chính đặc thù mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Thi đua - Khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa	
	8	Thủ tục công nhận Danh hiệu Công dân kiểu mẫu thuộc phạm vi quản lý của UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	1.007069	5012/QĐ-UBND, ngày 26/11/2019	Về việc công bố thủ tục hành chính đặc thù mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Thi đua - Khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa	
	9	Thủ tục công nhận Hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi; Chi hội nông dân tổ chức phong trào giỏi cấp xã	1.007922	1407/QĐ-UBND, ngày 19/04/2018	Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Hội Nông dân tỉnh, Hội Nông dân cấp huyện và Hội Nông dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	
27	LĨNH VỰC THƯ VIỆN (03 thủ tục)					
	1	Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	1.008901.000.00.00.H56	592/QĐ-UBND, ngày 23/02/2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, chuẩn hóa, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở	

					Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Giao thông vận tải/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	2	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng	1.008902.000.00.00.H56	592/QĐ-UBND, ngày 23/02/2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, chuẩn hóa, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Giao thông vận tải/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	3	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng	1.008903.000.00.00.H56	592/QĐ-UBND, ngày 23/02/2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, chuẩn hóa, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Giao thông vận tải/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
28	LĨNH VỰC THỦY LỢI (03 thủ tục)					
	1	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	1.003440.000.00.00.H56	106/QĐ-UBND, Ngày 08/01/2019	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Thủy lợi, lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	2	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ	1.003446.000.00.00.H56	106/QĐ-UBND,	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban	

		du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã		ngày 08/01/2019	hành lĩnh vực Thủy lợi, lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	3	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	2.001621.000.00.00.H56	4468/QĐ-UBND, ngày 12/11/2018	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/ UBND cấp huyện/UBND cấp xã/Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa	
29	LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN (01 thủ tục)					
	1	Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã	1.010945.000.00.00.H56	2739/QĐ-UBND, ngày 12/08/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/bãi bỏ thuộc lĩnh vực tiếp công dân; lĩnh vực xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh Thanh Hóa	
30	LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO (08 thủ tục)					
	1	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng	1.012592.H56	3096/QĐ-UBND, ngày 24/7/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/bãi bỏ thuộc lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ/UBND cấp huyện,	

					UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	2	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	1.012591.H56	3096/QĐ-UBND, ngày 24/7/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/bãi bỏ thuộc lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ/UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	3	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	1.012590.H56	3096/QĐ-UBND, ngày 24/7/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/bãi bỏ thuộc lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ/UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	4	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	1.012586.H56	3096/QĐ-UBND, ngày 24/7/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/bãi bỏ thuộc lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ/UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	5	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	1.012585.H56	3096/QĐ-UBND, ngày 24/7/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/bãi bỏ thuộc lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở	

					Nội vụ/UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	6	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	1.012584.H56	3096/QĐ-UBND, ngày 24/7/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/bãi bỏ thuộc lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ/UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	7	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	1.012596.H56	3096/QĐ-UBND, ngày 24/7/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/bãi bỏ thuộc lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ/UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	8	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	1.012593.H56	3096/QĐ-UBND, ngày 24/7/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/bãi bỏ thuộc lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ/UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
31	LĨNH VỰC TRẺ EM (05 thủ tục)					
	1	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại	1.004941.000.00.00.H56	3479/QĐ-UBND, Ngày 14/09/2017	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực	

		diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em			trẻ em thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	
	2	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	1.004944.000.00.00.H56	3479/QĐ-UBND, ngày 14/09/2017	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực trẻ em thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	
	3	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	1.004946.000.00.00.H56	3479/QĐ-UBND, ngày 14/09/2017	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực trẻ em thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	
	4	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	2.001944.000.00.00.H56	3479/QĐ-UBND, ngày 14/09/2017	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực trẻ em thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	
	5	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	2.001947.000.00.00.H56	3479/QĐ-UBND, ngày 14/09/2017	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực trẻ em thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	
32	LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT (01 thủ tục)					

	1	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa	<u>1.008004</u>	3839/QĐ-UBND, ngày 25/9/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Sở Tài nguyên và Môi trường/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa.	
33	LĨNH VỰC TƯ VẤN PHÁP LUẬT (01 thủ tục)					
	1	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật	1.000426.000.00.00.H56	4053/QĐ-UBND, Ngày 24/09/2020	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bãi bỏ trong lĩnh vực tư vấn pháp luật thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa	
34	LĨNH VỰC VĂN HÓA (01 thủ tục)					
	1	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	1.003622.000.00.00.H56	592/QĐ-UBND, ngày 23/02/2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, chuẩn hóa, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Giao thông vận tải/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
35	LĨNH VỰC XỬ LÝ ĐƠN THU' (01 thủ tục)					

	1	Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã	2.002501.000.00.00.H56	2739/QĐ-UBND, Ngày 12/08/2022	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/bãi bỏ thuộc lĩnh vực tiếp công dân; lĩnh vực xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh Thanh Hóa	
36	LĨNH VỰC BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG (01 thủ tục)					
	1	Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại địa điểm giao dịch thường xuyên	2.002620.H56	3347/QĐ-UBND, ngày 09/8/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở công thương và UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
37	LĨNH VỰC: HỖ TRỢ TỔ HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ (01)					
	1	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.002668.H56	4215/QĐ-UBND, ngày 22/10/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
38	LĨNH VỰC CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC (05 thủ tục)					
	1	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	1.012971.H56	4983/QĐ-UBND; ngày 16/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở giáo dục và đào tạo/sở nội vụ/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh	

					Thanh Hóa	
	2	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại	1.012972.H56	4983/QĐ-UBND; ngày 16/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở giáo dục và đào tạo/sở nội vụ/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	3	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	<u>1.012973.H56</u>	4983/QĐ-UBND; ngày 16/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở giáo dục và đào tạo/sở nội vụ/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	4	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	<u>1.012974.H56</u>	4983/QĐ-UBND; ngày 16/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở giáo dục và đào tạo/sở nội vụ/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	5	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	1.012975.H56	4983/QĐ-UBND; ngày 16/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở giáo dục và đào tạo/sở nội vụ/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
39	LĨNH VỰC KIỂM LÂM (01 thủ tục)					

	1	Quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư	1.012693.H56	3285/QĐ-UBND; ngày 02/8/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp, kiểm lâm thuộc thẩm quyền giải quyết của sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/UBND huyện/UBND xã tỉnh Thanh Hóa	
40	LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ (5 thủ tục)					
	1	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	1.013274	486/QĐ-UBND; Ngày 18/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của sở giao thông vận tải, sở xây dựng/UBND huyện/UBND xã tỉnh Thanh Hóa	
	2	Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác	<u>1.000314</u>	486/QĐ-UBND; Ngày 18/02/2025	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của sở giao thông vận tải, sở xây dựng/UBND huyện/UBND xã tỉnh Thanh Hóa	
	3	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác	<u>1.013061</u>	5132/QĐ-UBND; Ngày 26/12/2024	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của sở giao thông	

					vận tải, sở xây dựng/UBND huyện/UBND xã tỉnh Thanh Hóa	
	4	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	1.013346	Số quyết định: 583/QĐ-UBND, ngày 26-02-2025	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải/Ban Quản lý khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp/UBND cấp huyện, UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	
	5	Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	1.013345	Số quyết định: 583/QĐ-UBND, ngày 26-02-2025	Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải/Ban Quản lý khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp/UBND cấp huyện, UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa	
41	LĨNH VỰC BẢO HIỂM					
	1	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp	1.005412.000.00.00.H56	4916/QĐ-UBND, ngày 20-11-2019	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực bảo hiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
42	LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ CƯ TRÚ (02 thủ tục)					
	1	Xác nhận về điều kiện diện tích bình quân nhà ở để đăng ký thường trú vào chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ; nhà ở, đất ở không có tranh chấp quyền	1.013314.H56	Số quyết định: 502/QĐ-UBND, ngày 21-02-2025	công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú thuộc thẩm quyền	

		sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở, không thuộc địa điểm không được đăng ký thường trú mới			giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã	
	2	Xác nhận nơi thường xuyên đậu, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích để	1.013313.H56	Số quyết định: 502/QĐ-UBND, ngày 21-02-2025	công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã	
43	LĨNH VỰC HỘ TỊCH - ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ- BẢO TRỢ XÃ HỘI - NGƯỜI CÓ CÔNG (01 thủ tục)					
	1	Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất	2.002622.H56	3102/QĐ-UBND, ngày 24-07-2024	Công bố Danh mục sửa đổi 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất	
44	LĨNH VỰC HỘ TỊCH - ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ- BẢO TRỢ XÃ HỘI - NGƯỜI CÓ CÔNG (01 thủ tục)					
	1	Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	2.002621.H56	3102/QĐ-UBND, ngày 24-07-2024	Công bố Danh mục sửa đổi 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất	
45	LĨNH VỰC THƯ VIỆN (02 THỦ TỤC)					
	1	Thông báo, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng	1.008902.000.00.00.H56	5059/QĐ-UBND, Ngày 28-12-2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung	

		đồng			và bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	2	Thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	1.008901.000.00.00.h56	5059/QĐ-UBND, Ngày 28-12-2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
46		LĨNH VỰC GIA ĐÌNH (thủ tục 02)				
	1	Thủ tục hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị	1.012085.H56	5059/QĐ-UBND, Ngày 28-12-2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	
	2	Thủ tục cấm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã, theo đề nghị của cơ quan, tổ chức cá nhân	1.01284.H56	5059/QĐ-UBND, Ngày 28-12-2023	Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa	